

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 111/2021/HS-ST

Ngày: 08-12-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Kiệt.

Bà Lê Thị Thu Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Tín – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Châu- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thụy Hồng T, sinh năm 1988 tại Long An.

Nơi cư trú: 2/4 đường V, khu phố M, Thị trấn B, huyện B, tỉnh L;

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú Tâm và bà Nguyễn Thị Cúc; bị cáo chưa có chồng con; tiền sự: Không có; tiền án: Không có.

Tạm giữ ngày 24/7/2020; tạm giam ngày 30/7/2020, từ ngày 27/10/2020 đến ngày 20/8/2021 được áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa. Bắt tạm giam từ ngày 13/9/2021 đến nay. Bị cáo “Có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trần H, Luật sư Công ty luật TNHH HKM LAW FIRM thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ: Ấp H1, xã M1, thành phố M2, tỉnh T (Có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Nguyễn Thụy Hồng X, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 2/4 đường V, khu phố M, Thị trấn B, huyện B, tỉnh L (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

- Anh Trần Lữ T, sinh năm 1986 (Có mặt).

Địa chỉ liên hệ: 38 đường P, phường Đ, quận M, thành phố H.

- Anh Lý Thanh N, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã S, huyện C, tỉnh L.

Địa chỉ liên hệ: 113/11B đường L, phường N, thành phố M, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/7/2020 tại Nhà nghỉ 383 số 113/11B Lý Thường Kiệt, phường 5, Mỹ Tho, Tiền Giang. Nguyễn Thụy Hồng T bị kiểm tra và thu giữ trong áo khoát dài tay màu đỏ đang mặc phía trước bụng 01 (Một) bọc nylon màu đen, bên trong có chứa 01 (Một) bọc nylon màu trắng viền đỏ có chứa tinh thể màu trắng.

Đồ vật, tài liệu thu giữ theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/7/2020 gồm: 01 (Một) bọc nylon màu trắng có viền đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng và một bọc nylon màu đen; 04 (Bốn) ống thủy tinh màu trắng được uốn cong có một đầu tròn rộng, trong đó có một ống bị gãy phần đầu; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng hồng, có một sim Mobiphone ghi dãy số 8401190350744355WD; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 62N1 – 330.14.

Tại kết luận giám định số 164/KLGD-PC09 ngày 27/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 50,1108 gam, loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 572/KL-VPYTW ngày 08/10/2020 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận Nguyễn Thụy Hồng T:

Về y học: Trước, trong, sau khi gây án bị bệnh Rối loạn cảm xúc di chứng do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.72-ICD.10)/HIV. Hiện nay, bị bệnh Rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/Rối loạn cảm xúc di chứng do sử dụng nhiều loại ma túy (F43.22/F19.72 – ICD.10)/HIV.

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó ngày 27/10/2020 Nguyễn Thụy Hồng T vào chữa bệnh tại Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa theo Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01/QĐ-KKS ngày 21/10/2020, cho đến ngày 26/5/2021 khỏi bệnh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 510/KLBB-VPYTW ngày 11/8/2021 của Viện pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận Nguyễn Thụy Hồng T: Bị bệnh rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/Rối loạn cảm xúc di chứng do sử dụng nhiều loại ma túy (F43.22/F19.72 – ICD.10)/HIV. Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Trên cơ sở đó đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Thụy Hồng T theo Quyết định số 01/QĐ-VKSMT ngày 20/8/2021.

Chị Nguyễn Thụy Hồng X và Trần Lữ T trình bày: Việc bị cáo liên hệ mua và cất giữ chất ma túy trên người liên quan đến anh T do anh không biết. Xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 62N1 – 330.14 của chị sở hữu, chị cho bị cáo mượn đi lại và không biết bị cáo khi sử dụng xe có cất giữ chất ma túy trong người nên chị được nhận lại xe, không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 110/CT-VKSMT ngày 25-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho truy tố bị cáo Nguyễn Thụy Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Thụy Hồng T về tội danh trên. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, thời điểm phạm tội bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi và hiện bị bệnh HIV được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ; Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, Điều 50, Điều 38, điểm q, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo 08 đến 09 năm tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy còn lại sau giám định; 01 (Một) bịch ly lon màu đen; 04 (Bốn) ống thủy tinh màu trắng được uốn cong có một đầu tròn rỗng, trong đó có một ống bị gãy phần đầu; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng hồng, có một sim Mobiphone. Về trách nhiệm dân sự, ghi nhận chị X nhận lại xe không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với ý kiến của Luật sư Nguyễn Trần Hoàng trình bày lời bào chữa cho bị cáo như sau: Thống nhất nội dung Bản cáo trạng số 110/CT-VKSMT ngày 25 tháng 10 năm 2021 truy tố đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, biết hối cải; thời điểm bị cáo phạm tội bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi và đang bị bệnh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra cần xem xét tình tiết bị cáo có nhân tốt để xét giảm nhẹ cho bị cáo về mức hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cuộc sống, sửa chữa sai lầm thành người công dân tốt. Về vật chứng đề nghị xử lý theo luật định của pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện sử dụng nên phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét xử mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình phụng dưỡng cha, mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo và đương sự không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, sự thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 ngày 24/7/2020 tại Nhà nghỉ 383 số 113/11B Lý Thường Kiệt, phường 5, Mỹ Tho, Tiền Giang. Nguyễn Thụy Hồng T bị kiểm tra và thu giữ trong áo khoát dài tay màu đỏ T đang mặc phía trước bụng 01 (Một) bọc nylon màu đen, bên trong có chứa 01 (Một) bọc nylon màu trắng viên đỏ có chứa tinh thể màu trắng. Theo kết luận giám định số 164/KLGD-PC09 ngày 27/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 50,1108 gam, loại Methamphetamine. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết hành vi tàng trữ chất ma túy là pháp luật cấm, gây tác hại về nhiều mặt đối với xã hội như có hành vi vi phạm pháp luật ảnh hưởng đến trật tự, an ninh ở địa phương và chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy. Khi thực hiện tội phạm bị cáo đã đủ tuổi, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do sử dụng chất ma túy nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự. Hiện nay bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên xét xử đối với tội bị cáo đã phạm. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ do hành vi bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo có nhân thân xấu thể hiện qua việc đã bị kết án tội phạm về ma túy, được coi là không có án tích. Lẽ ra bị cáo phải tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân, tôn trọng pháp luật, ngăn ngừa phạm tội mới trở thành người có ích cho xã hội. Nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo không có ý thức tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật nên không áp dụng khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp của khung hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo ý kiến của người bào chữa. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; hiện bị cáo bị bệnh rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/Rối loạn cảm xúc di chứng do sử dụng nhiều loại ma túy (F43.22/F19.72 – ICD.10)/HIV thuộc trường hợp người phạm tội có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Thời gian bị cáo tạm giữ, tạm giam và bắt buộc chữa bệnh tại Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa từ 27/10/2020 đến 20/8/2021 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù quy định tại Điều 38, 49 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy vật cấm tàng trữ, lưu hành, trực tiếp liên quan đến tội phạm gồm: 01 (Một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 164 ngày 27/7/2020; 01 (Một) bịch ly lon màu đen; 04 (Bốn) ống thủy tinh màu trắng được uốn cong có một đầu tròn rỗng, trong đó có một ống bị gãy phần đầu. Riêng 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng hồng, có một sim Mobiphone là tài sản của bị cáo, không trực tiếp liên quan đến tội phạm trả lại cho bị cáo. Đối với xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Vision biển số 62N1 – 330.14 của Nguyễn Thụy Hồng X. Chị X không biết bị cáo cất giữ chất ma túy trên người khi sử dụng xe nên được nhận xe vào ngày 06/8/2021 là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị X nhận lại xe trên, không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy, bị cáo khai mua của người không biết lai lịch. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không xác minh làm rõ được nên không có căn cứ xử lý hình sự về hành vi của đối tượng.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phân tích tính chất mức độ phạm tội; đặc điểm nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 08 đến 09 năm tù.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát viên, 01 phần ý kiến của người bào chữa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thụy Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, Điều 50, điểm q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 49 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thụy Hồng T 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 13-9-2021, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 24/7/2020 đến 26/10/2020 và thời gian bắt buộc chữa bệnh từ 27/10/2020 đến 20/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì thư đư

ợc niêm phong ký hiệu vụ số 164 ngày 27/7/2020; 01 (Một) bịch ly lon màu đen; 04 (Bốn) ống thủy tinh màu trắng được uốn cong có một đầu tròn rỗng, trong đó có một ống bị gãy phần đầu;

Trả cho bị cáo Nguyễn Thụy Hồng T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng hồng, có một sim Mobiphone.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16 tháng 11 năm 2021 tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Chi cục THADS TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Cơ quan điều tra Công an TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Đội CSBVHTTP & THAHS CA TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Hoàng Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Yên Lê Văn Kiệt

Nguyễn Hoàng Yên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
-----------------------------------	--

01 xe mô tô màu trắng biển số 63B9-851.67 (Xe do anh Võ Văn Lâm, sinh năm 1982, ngụ số 1A, đường Nguyễn Thị Bảy, Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang đứng tên sở hữu đã bán cho người khác không rõ họ tên, địa chỉ nên không yêu cầu. Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc,

sinh năm 1954 - mẹ ruột ngụ cùng địa chỉ bị can - khai xe mô tô trên bà mua lại từ người khác không rõ họ tên, địa chỉ, không làm thủ tục mua bán, chưa sang tên và không biết Minh tàng trữ trái phép chất ma túy nên yêu cầu được nhận lại xe).